

THỬ THÁCH VÀ CƠ HỘI TÌM VIỆC CỦA SINH VIÊN TRONG THỜI ĐẠI AI – GIẢI PHÁP VÀ KỸ NĂNG CẦN THIẾT

Nguyễn Phan Hạ Anh
Trường Đại học Tiền Giang

Tóm tắt: Sự phát triển không ngừng của trí tuệ nhân tạo (Artificial Intelligence) đã mang lại rất nhiều thay đổi tích cực trong học tập, việc làm và đời sống. Song song với đó, AI mang lại không ít thử thách. Bài viết này tập trung phân tích những thách thức nổi bật trong quá trình tìm kiếm việc làm của sinh viên mới tốt nghiệp trong thời đại trí tuệ nhân tạo. Các khó khăn chính bao gồm sự thay đổi cơ cấu kinh tế do tự động hóa, tình trạng cung vượt cầu trên thị trường lao động, và khoảng cách giữa đào tạo đại học với nhu cầu thực tiễn. Đặc biệt, nhiều sinh viên thiếu kỹ năng công nghệ, kỹ năng mềm và kinh nghiệm thực tế, khiến họ gặp bất lợi trước yêu cầu ngày càng cao của nhà tuyển dụng. Bài viết cũng đề xuất các giải pháp như nâng cao năng lực cá nhân, tăng cường thực tập và xây dựng mạng lưới quan hệ, cùng với việc đổi mới chương trình đào tạo và đẩy mạnh hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp nhằm giúp sinh viên thích ứng tốt hơn với thị trường lao động trong kỷ nguyên AI.

Từ khóa: Trí tuệ nhân tạo; sinh viên; việc làm; thị trường lao động; kỹ năng mềm; kỹ năng số; chuyển đổi số; tự động hóa; năng lực nghề nghiệp.

CHALLENGES AND EMPLOYMENT OPPORTUNITIES FOR STUDENTS IN THE AI ERA: NECESSARY SOLUTIONS AND SKILLS

Abstract: The continuous development of artificial intelligence (AI) has brought about numerous positive changes in education, employment, and daily life. However, it has also introduced a range of challenges. This article focuses on analyzing the prominent difficulties faced by newly graduates in their job search during the AI era. The main challenges include economic restructuring due to automation, labor market oversupply, and the gap between university training and practical needs. In particular, many graduates lack technological skills, soft skills, and practical experience, putting them at a disadvantage given the increasing demands of employers. The article also proposes solutions such as enhancing personal capabilities, increasing internship opportunities, building professional networks, innovating educational programs, and strengthening collaboration between universities and businesses to help students better adapt to the labor market in the age of AI.

Keywords: Artificial intelligence; students; employment; labor market; soft skills; digital skills; digital transformation; automation; professional competence.

Nhận bài: 16/03/2026

Phản biện: 12/04/2026

Duyệt đăng: 15/04/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh nền kinh tế ngày càng phát triển và số hóa, việc tìm kiếm việc làm của sinh viên mới ra trường đang trở thành một thách thức lớn và cấp bách hơn bao giờ hết. Mặc dù thị trường lao động ngày nay mở ra nhiều cơ hội với sự hỗ trợ của công nghệ, nhưng tỷ lệ thất nghiệp trong nhóm sinh viên mới tốt nghiệp vẫn ở mức đáng lo ngại. Nhiều sinh viên không thể tìm được công việc phù hợp với chuyên ngành đã học, phải đối mặt với sự cạnh tranh gay gắt và yêu cầu cao từ phía nhà tuyển dụng. Hơn nữa, sự thiếu hụt kinh nghiệm thực tế và kỹ năng mềm cũng làm giảm khả năng cạnh tranh của họ trong mắt các nhà tuyển dụng. Bài viết phân tích những thử thách mà sinh viên phải đối mặt trong quá trình tìm kiếm việc làm tại thời đại trí tuệ nhân tạo phát triển vượt bậc, đồng thời đề xuất các giải pháp thiết thực nhằm giúp họ vượt qua khó khăn và đạt được thành công.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Thực trạng tìm kiếm việc làm của sinh viên mới ra trường ngày nay

Tình trạng sinh viên mới ra trường gặp khó khăn trong việc tìm kiếm việc làm tiếp tục là một vấn đề đáng quan ngại tại Việt Nam trong giai đoạn 2025–2026. Theo số liệu từ Tổng cục Thống kê, tỷ lệ thất nghiệp chung của cả nước năm 2025 chỉ khoảng 2,2%, tuy nhiên tỷ lệ thất nghiệp của thanh niên (từ 15–24 tuổi, bao gồm sinh viên mới tốt nghiệp) lại ở mức cao, khoảng 8,6% đến 9%, thậm chí vượt 11% ở khu vực thành thị. Điều này cho thấy sinh viên mới ra trường đang là nhóm chịu nhiều áp lực nhất trên thị trường lao động. Bên cạnh đó, cơ hội việc làm dành cho lao động chưa có kinh nghiệm đang có xu hướng giảm mạnh; số lượng việc làm cho sinh viên mới tốt nghiệp trong năm 2025 giảm gần 13% so với năm 2024 và hơn 37% so với năm 2023, đặc biệt ở các ngành như kế toán, tài chính – ngân hàng và hành chính – nhân sự. Trong khi đó, doanh nghiệp lại có xu hướng ưu tiên tuyển dụng lao động có kinh nghiệm từ 2–3 năm trở lên, dẫn đến nghịch lý “thừa cử nhân nhưng thiếu kỹ năng”. Thực tế

cho thấy một bộ phận không nhỏ sinh viên sau khi tốt nghiệp phải làm trái ngành hoặc chấp nhận các công việc tạm thời như bán hàng, chạy xe công nghệ để trang trải cuộc sống. Đáng chú ý, Việt Nam hiện có khoảng 1,4 triệu thanh niên thuộc nhóm “không học, không làm, không đào tạo”, phản ánh những khó khăn trong quá trình chuyển tiếp từ giáo dục sang việc làm. Nguyên nhân chủ yếu được các chuyên gia chỉ ra là do chương trình đào tạo đại học còn nặng về lý thuyết, chưa gắn kết chặt chẽ với nhu cầu thực tiễn của thị trường lao động, trong khi sinh viên lại thiếu thông tin định hướng nghề nghiệp và kỹ năng thực hành. Tuy nhiên, các số liệu thống kê hiện nay có thể vẫn chưa phản ánh đầy đủ thực trạng, bởi vẫn còn nhiều sinh viên không có việc làm nhưng không đăng ký thất nghiệp hoặc tạm thời ngừng tìm việc.

2.2. Những thử thách trong tìm kiếm việc làm của sinh viên trong thời đại trí tuệ nhân tạo

Trong bối cảnh trí tuệ nhân tạo (AI) phát triển mạnh mẽ, thị trường lao động đang có những biến đổi sâu sắc, đặt ra nhiều thách thức đối với sinh viên mới tốt nghiệp khi tham gia tìm kiếm việc làm.

Trước hết, sự thay đổi cơ cấu kinh tế và xu hướng chuyên dịch lao động là một trong những thách thức lớn nhất. Nền kinh tế hiện nay đang dần chuyển từ mô hình dựa vào lao động giản đơn sang mô hình dựa vào tri thức, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Nhiều ngành nghề truyền thống như sản xuất, hành chính hay các công việc mang tính lặp lại đang bị thu hẹp do tác động của tự động hóa. Trong khi đó, các lĩnh vực như công nghệ thông tin, dữ liệu, trí tuệ nhân tạo, tài chính số lại có nhu cầu cao nhưng đòi hỏi trình độ chuyên môn sâu và khả năng thích ứng nhanh. Điều này khiến không ít sinh viên gặp khó khăn khi kiến thức được đào tạo chưa phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

Bên cạnh đó, tình trạng cung vượt cầu trên thị trường lao động ngày càng rõ rệt. Số lượng sinh viên tốt nghiệp tăng nhanh qua các năm trong khi tốc độ tạo việc làm không tương xứng, dẫn đến sự cạnh tranh gay gắt giữa các ứng viên. Đặc biệt, nhiều doanh nghiệp có xu hướng ưu tiên tuyển dụng lao động có kinh nghiệm từ 1–3 năm, khiến sinh viên mới ra trường rơi vào “vòng luẩn quẩn” – không có kinh nghiệm nên khó được tuyển dụng, nhưng không có cơ hội làm việc thì lại không thể tích lũy kinh nghiệm.

Một thách thức quan trọng khác là khoảng cách giữa đào tạo đại học và nhu cầu của thị trường lao

động. Ở nhiều cơ sở giáo dục, chương trình đào tạo vẫn còn nặng về lý thuyết, thiếu cập nhật với xu hướng công nghệ mới và chưa chú trọng đúng mức đến kỹ năng thực hành. Do đó, sinh viên sau khi tốt nghiệp thường thiếu các kỹ năng thiết yếu như sử dụng công nghệ, phân tích dữ liệu, cũng như các kỹ năng mềm như giao tiếp, làm việc nhóm, tư duy phản biện và giải quyết vấn đề. Đây lại chính là những yêu cầu mà nhà tuyển dụng ngày càng coi trọng trong bối cảnh chuyển đổi số.

Ngoài ra, sự phát triển của tự động hóa và AI đang thay thế một phần công việc của con người, đặc biệt là các công việc mang tính lặp lại, ít đòi hỏi sáng tạo. Điều này không chỉ làm giảm số lượng việc làm ở một số lĩnh vực mà còn làm thay đổi yêu cầu đối với người lao động. Sinh viên không chỉ cần kiến thức chuyên môn mà còn phải có khả năng học tập suốt đời, thích ứng nhanh với công nghệ mới và phát triển các kỹ năng mang tính “khó thay thế” như sáng tạo, tư duy chiến lược và quản lý.

Bên cạnh yếu tố kỹ năng, nhiều sinh viên còn gặp khó khăn do thiếu kinh nghiệm thực tế và định hướng nghề nghiệp rõ ràng. Trong quá trình học tập, không ít sinh viên chưa có cơ hội tham gia thực tập hoặc trải nghiệm môi trường làm việc thực tế, dẫn đến sự ngỡ ngàng khi bước vào thị trường lao động. Đồng thời, việc chưa xác định rõ mục tiêu nghề nghiệp khiến quá trình tìm việc trở nên thiếu định hướng, mất nhiều thời gian và kém hiệu quả.

Cuối cùng, hạn chế trong xây dựng mạng lưới quan hệ nghề nghiệp cũng là một rào cản đáng kể. Trong thực tế, nhiều cơ hội việc làm được tiếp cận thông qua các mối quan hệ cá nhân và giới thiệu nội bộ. Tuy nhiên, sinh viên thường chưa chủ động hoặc thiếu kỹ năng trong việc xây dựng và duy trì các mối quan hệ nghề nghiệp, từ đó làm giảm khả năng tiếp cận thông tin việc làm cũng như cơ hội phát triển nghề nghiệp.

Tổng thể, những thách thức trong tìm kiếm việc làm của sinh viên trong thời đại AI không chỉ đến từ sự biến động của thị trường lao động mà còn xuất phát từ hạn chế trong năng lực cá nhân và sự chưa đồng bộ của hệ thống đào tạo. Điều này đòi hỏi sinh viên phải chủ động thích ứng, đồng thời cần có sự hỗ trợ từ phía nhà trường và các bên liên quan để nâng cao khả năng đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường lao động hiện đại.

2.3. Giải pháp cho những thách thức trong tìm kiếm việc làm của sinh viên

2.3.1. Giải pháp cho bản thân sinh viên

Xác định rõ mục tiêu nghề nghiệp: Sinh viên cần tự mình xác định rõ ràng mục tiêu nghề nghiệp trước khi tốt nghiệp. Điều này bao gồm việc nghiên cứu về các ngành nghề, tham khảo ý kiến từ các chuyên gia, thầy cô, và người thân, cũng như tham gia các khóa học hướng nghiệp. Sinh viên có thể sử dụng các công cụ trực tuyến như bài kiểm tra nghề nghiệp, thông tin về xu hướng thị trường lao động, và các hội thảo nghề nghiệp để có cái nhìn rõ hơn về các cơ hội và yêu cầu của ngành nghề mình mong muốn.

Nâng cao kỹ năng chuyên môn và kỹ năng mềm: Sinh viên cần tích cực học hỏi và nâng cao kỹ năng chuyên môn bằng cách tham gia các khóa học trực tuyến, các buổi hội thảo, và các dự án thực tế liên quan đến ngành học của mình. Các trang web như Coursera, Udemy, và LinkedIn Learning cung cấp nhiều khóa học chuyên môn chất lượng cao. Bên cạnh đó, sinh viên cũng cần rèn luyện kỹ năng mềm như giao tiếp, làm việc nhóm, quản lý thời gian, và giải quyết vấn đề thông qua các hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ, và các dự án nhóm.

Tích cực tham gia thực tập và các dự án thực tế: Sinh viên nên tìm kiếm cơ hội thực tập trong các doanh nghiệp liên quan đến ngành học của mình. Thực tập không chỉ giúp sinh viên áp dụng kiến thức lý thuyết vào thực tế mà còn giúp họ tích lũy kinh nghiệm làm việc và xây dựng mạng lưới quan hệ. Ngoài ra, tham gia vào các dự án thực tế, câu lạc bộ, và hoạt động ngoại khóa cũng là cách tốt để rèn luyện kỹ năng và mở rộng quan hệ.

Xây dựng và duy trì mạng lưới quan hệ: Sinh viên cần chủ động xây dựng và duy trì mạng lưới quan hệ từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường. Tham gia các sự kiện nghề nghiệp, hội thảo, và các hoạt động ngoại khóa để gặp gỡ và kết nối với những người trong ngành. Sử dụng mạng xã hội chuyên nghiệp như LinkedIn để kết nối với các chuyên gia và nhà tuyển dụng. Hãy tận dụng cơ hội để tham gia vào các cộng đồng nghề nghiệp và các nhóm trên mạng xã hội để học hỏi và chia sẻ kinh nghiệm.

Liên tục cập nhật kiến thức và kỹ năng: Công nghệ và thị trường lao động thay đổi nhanh chóng, vì vậy sinh viên cần liên tục cập nhật kiến thức

và kỹ năng mới. Đọc sách, tham gia các khóa học trực tuyến, và theo dõi các xu hướng mới trong ngành sẽ giúp sinh viên luôn nắm bắt được những kỹ năng và kiến thức cần thiết cho sự nghiệp của mình.

2.3.2. Giải pháp cho nhà trường

Cập nhật và điều chỉnh chương trình đào tạo: Các trường đại học và cao đẳng cần cập nhật và điều chỉnh chương trình đào tạo để phù hợp với nhu cầu của thị trường lao động. Điều này bao gồm việc tích hợp các môn học về kỹ năng công nghệ, kỹ năng mềm và các kiến thức thực hành vào chương trình giảng dạy. Các trường cần thường xuyên tham khảo ý kiến từ các doanh nghiệp và chuyên gia trong ngành để đảm bảo chương trình đào tạo luôn đáp ứng yêu cầu của thị trường.

Tăng cường hợp tác với doanh nghiệp: Nhà trường cần tăng cường hợp tác với các doanh nghiệp để tạo điều kiện cho sinh viên tham gia thực tập và các dự án thực tế. Các chương trình hợp tác này không chỉ giúp sinh viên tích lũy kinh nghiệm làm việc mà còn giúp họ xây dựng mạng lưới quan hệ và mở rộng cơ hội việc làm. Nhà trường có thể tổ chức các buổi hội thảo nghề nghiệp, ngày hội việc làm, và các chương trình hợp tác với doanh nghiệp để tạo cơ hội kết nối giữa sinh viên và nhà tuyển dụng.

Hỗ trợ sinh viên phát triển kỹ năng mềm: Nhà trường cần tổ chức các khóa đào tạo và workshop về kỹ năng mềm như giao tiếp, làm việc nhóm, quản lý thời gian, và giải quyết vấn đề. Các hoạt động này giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng cần thiết để làm việc hiệu quả trong môi trường công việc.

Cung cấp dịch vụ hướng nghiệp: Nhà trường nên cung cấp các dịch vụ hướng nghiệp cho sinh viên, bao gồm tư vấn nghề nghiệp, đánh giá kỹ năng, và hỗ trợ tìm kiếm việc làm. Các trung tâm hướng nghiệp tại trường có thể tổ chức các buổi tư vấn cá nhân, hội thảo nghề nghiệp, và các chương trình kết nối với nhà tuyển dụng.

Tạo điều kiện cho sinh viên tham gia các hoạt động ngoại khóa và thực tập: Nhà trường cần khuyến khích và tạo điều kiện cho sinh viên tham gia các hoạt động ngoại khóa, thực tập, và các dự án thực tế. Các hoạt động này giúp sinh viên tích lũy kinh nghiệm làm việc, phát triển kỹ năng mềm, và xây dựng mạng lưới quan hệ. Nhà trường có thể thiết lập các chương trình thực tập hợp tác với doanh nghiệp, cung cấp các dự án thực tế cho

sinh viên, và tổ chức các hoạt động ngoại khóa đa dạng để sinh viên có nhiều cơ hội tham gia.

III. KẾT LUẬN

Tìm kiếm việc làm luôn là một thử thách lớn đối với sinh viên, đặc biệt trong bối cảnh thay đổi cơ cấu kinh tế và công nghệ hiện nay. Những thách thức như thay đổi cơ cấu kinh tế, tình trạng cung vượt quá cầu trên thị trường lao động, chương trình giáo dục chưa theo kịp nhu cầu thị trường, tự động hóa và trí tuệ nhân tạo, cùng với sự thiếu kinh nghiệm thực tế và mục tiêu nghề nghiệp không rõ ràng, đều ảnh hưởng đáng kể đến khả năng tìm kiếm việc làm của sinh viên.

Tuy nhiên, với những giải pháp phù hợp, sinh viên có thể vượt qua những thử thách này và đạt được mục tiêu nghề nghiệp của mình. Sinh viên cần tự mình nâng cao kỹ năng, tích cực tham gia

thực tập, xây dựng mạng lưới quan hệ, và liên tục cập nhật kiến thức. Đồng thời, nhà trường cũng đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp chương trình đào tạo phù hợp, tăng cường hợp tác với doanh nghiệp, hỗ trợ sinh viên phát triển kỹ năng mềm, cung cấp dịch vụ hướng nghiệp, và tạo điều kiện cho sinh viên tham gia các hoạt động ngoại khóa và thực tập.

Bằng sự nỗ lực và hỗ trợ từ nhà trường, sinh viên sẽ có cơ hội tốt hơn để chuẩn bị cho sự nghiệp tương lai, tìm kiếm được những công việc phù hợp và phát triển bản thân một cách toàn diện. Việc đổi mới và vượt qua những thách thức trong tìm kiếm việc làm không chỉ giúp sinh viên đạt được thành công cá nhân mà còn góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, thúc đẩy sự phát triển bền vững của nền kinh tế và xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Thế phong (2023), Bản khoản thống kê việc làm sinh viên, nguồn: <https://nhandan.vn/ban-khoan-thong-ke-viec-lam-sinh-vien-post750346.html>

Bảo Bình (2025), <https://vneconomy.vn/techconnect/sinh-vien-moi-ra-truong-du-bao-se-kho-xin-viec-lam-hon-trong-nam-2026.htm?utm>

Phan Diệp (2026), <https://thanhnien.vn/ca-nuoc-co-14-trieu-thanh-nien-khong-di-lam-cung-khong-tham-gia-hoc-tap-185260107213053638.htm?utm>

Hồng Chiêu - Sơn Hà (2026), <https://vnexpress.net/1-4-trieu-thanh-nien-ba-khong-5002273.html?utm>